

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2020/HS-ST
Ngày 29 tháng 9 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Huỳnh Dư;

- Ông Nguyễn Đại Hải.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Hữu Xuân Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông Lê Quang Khải – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Ngô Đại P (tên gọi khác: **Nhiếp P**), sinh năm: 1986, tại: L, Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn Bãi Giếng 2, xã Cam Hải Tây, huyện L, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Hùng Sơn và bà Nguyễn Thị Phương; có vợ (đã ly hôn), chưa có con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03 tháng 10 năm 2019.

Bị cáo đang bị tạm giam.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Nhật Hồng N (tên gọi khác: **Bin**), sinh ngày 04 tháng 5 năm 1995, tại: L, Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn B, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: thợ cắt tóc; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Nhật T và bà Huỳnh Thị Thúy N; có vợ (đã ly hôn) và có 01 người con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam.

Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Anh **Nguyễn Trọng K**, sinh năm: 1987; nơi cư trú: Thôn Q, xã T, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị **Võ Thị Tuyết D**, sinh năm: 1990; nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường N, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh **Dương Đăng Hữu T**, sinh năm: 2000; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Chị **Hồ Thị Trúc T**, sinh năm: 2001; nơi cư trú: Thôn B, xã S, huyện S, tỉnh Phú Yên.

Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Anh **Thái Thiện C**, sinh năm: 1992; nơi cư trú: Thôn Q, xã T, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Chị **Nguyễn Thị Thu C**, sinh năm: 1983; nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường N, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01 tháng 10 năm 2019, Ngô Đại P và Nguyễn Nhật Hồng N cùng mua ma túy của người tên Quậy (chưa rõ lai lịch) tại thành phố H. Trong đó: Ngô Đại P mua 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) ma túy để bán và sử dụng, Nguyễn Nhật Hồng N mua 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) ma túy để sử dụng. Đến ngày 03 tháng 10 năm 2019, P và N đi từ thành phố H về C. P thuê phòng số 104, N thuê phòng số 03 tại nhà nghỉ Win X ở tổ dân phố L, phường N, thành phố C để nghỉ. Sau đó, Hồ Thị Trúc T đến phòng phòng số 03 ở cùng N. Một lúc sau, P đến phòng N chơi, T rủ Võ Thị Tuyết D, Nguyễn Trọng K đến chơi rồi N, P, T, D và K cùng nhau sử dụng ma túy. Trong lúc ngồi chơi D và K biết P có ma túy bán nên hỏi P mua 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) ma túy nhưng chưa đủ tiền nên hẹn khi nào có đủ tiền sẽ mua ma túy sau, P đồng ý. Sau đó P đi về nhà ở thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Khánh Hòa.

Đến khoảng 10 giờ ngày 03 tháng 10 năm 2019, K nhờ N gọi điện cho P đưa ma túy vào bán cho D và K. P lấy ma túy để vào gói thuốc lá Jet đưa đến nhà nghỉ Win X.

Đến khoảng 10 giờ 30 ngày 03 tháng 10 năm 2019, khi Nguyễn Nhật Hồng N, Hồ Thị Trúc T và Dương Đăng Hữu T đang ở tại phòng số 03 nhà nghỉ Win X thì bị phát hiện, thu của N 01 bọc nilon hàn kín bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng được bỏ trong 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Hero (ký hiệu A). Cùng lúc này, P

điều khiển xe mô tô biển số 52N9-2387 mang theo ma túy đến nhà nghỉ Win X để bán cho Diễm và K thì bị phát hiện, thu giữ của P 01 túi nilon hàn kín bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng được để trong 01 vỏ thuốc lá hiệu Jet (ký hiệu B).

Tại bản kết luận giám định số 546/GĐTP ngày 09 tháng 10 năm 2019, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

- Tinh thể trong mẫu ký hiệu A gửi giám định có khối lượng 1,4439 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

- Tinh thể trong mẫu ký hiệu B gửi giám định có khối lượng 6,7289 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số 30/CT-VKSCR-HS ngày 27 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Ngô Đại P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các Điều c và i Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Nhật Hồng N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- + Kết tội các bị cáo Ngô Đại P và Nguyễn Nhật Hồng N theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và xử phạt: Ngô Đại P từ 08 (tám) năm tù đến 10 (mười) năm tù; Nguyễn Nhật Hồng N từ 02 (hai) năm tù đến 03 (ba) năm tù, sau khi đã cân nhắc tính chất, mức độ phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo.

- + Về vật chứng:

- . Trả lại cho bị cáo Ngô Đại P 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động hiệu Iphone.

- . Trả lại cho bị cáo Nguyễn Nhật Hồng N: 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại Iphone 6 Plus.

- . Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Mobell của bị cáo Ngô Đại P và 01 điện thoại Nokia của bị cáo Nguyễn Nhật Hồng N.

- . Tịch thu và tiêu hủy các vật chứng còn lại là ma túy và các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

- Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận những hành vi mà các bị cáo đã thực hiện đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát thành phố C, tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia

tổ tụng khác trong vụ án; vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác đã được Cơ quan cảnh sát điều tra thu thập. Như vậy, đủ căn cứ để kết luận:

Ngày 03 tháng 10 năm 2019, tại nhà nghỉ Win X ở tổ dân phố L, phường N, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa, Nguyễn Nhật Hồng N đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,4439 gam ma túy Methamphetamine; Ngô Đại P có hành vi bán trái phép chất ma túy Methamphetamine cùng lúc cho 02 người là Võ Thị Tuyết D và Nguyễn Trọng K, với số lượng ma túy Methamphetamine P dùng vào việc mua bán là 6,7289 gam. Hành vi của bị cáo Nguyễn Nhật Hồng N đã đủ các yếu tố cần thiết cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Ngô Đại P đã đủ các yếu tố cần thiết cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại các Điểm c, i Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo có tính nguy hiểm cao, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn xã hội. Vì vậy, việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội là cần thiết, nhằm giáo dục cho các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, trở thành người có ích cho xã hội, giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Tuy vậy, cũng cần ghi nhận thái độ khai báo thành khẩn của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; bản thân các bị cáo không có tiền án, tiền sự để giảm nhẹ cho mỗi bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của Nhà nước mà tích cực cải tạo.

[2]. Về vật chứng:

[2.1]. Đối với khoản tiền 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng) đã thu giữ của các bị cáo, không phải là tiền do phạm tội mà có, nên trả lại cho các bị cáo.

[2.2]. Đối với 01 điện thoại Iphone 6 Plus thu giữ của Nguyễn Nhật Hồng N và 01 điện thoại di động hiệu Iphone thu giữ của Ngô Đại P không phải là công cụ phạm tội, nên trả lại cho các bị cáo N và P.

[2.3]. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Mobell và 01 điện thoại Nokia, là công cụ bị cáo Ngô Đại P và Nguyễn Nhật Hồng N dùng vào việc liên lạc để mua bán ma túy, nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[2.4]. Đối với các vật chứng còn lại là ma túy và các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy là vật cấm lưu hành và đều không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu và tiêu hủy

[3]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Ngô Đại P (tên gọi khác: Nhiếp P) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Bị cáo Nguyễn Nhật Hồng N (tên gọi khác: Bin) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ các Điểm c, i Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ngô Đại P (tên gọi khác: Nhiếp P);

- Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Nhật Hồng N (tên gọi khác: Bin),

- Xử phạt bị cáo Ngô Đại P 09 (chín) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03 tháng 10 năm 2019.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật Hồng N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Khoản 1 và Điểm c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự,

2.1. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Nhật Hồng N:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu xám (tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được).

- 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) trong tài khoản số 3949.0.9041629.00000 của Công an thành phố C tại Kho bạc nhà nước C, theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Kho bạc nhà nước C.

2.2. Trả lại cho bị cáo Ngô Đại P:

- 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) trong tài khoản số 3949.0.9041629.00000 của Công an thành phố C tại Kho bạc nhà nước C, theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Kho bạc nhà nước C.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng đồng (tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được).

2.3. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có gắn sim số 0797790562 (Tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được nên không kiểm tra được số sim điện thoại, nắp sau bị hư hỏng).

- 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen có gắn sim số 0977790562 (Tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được nên không kiểm tra được số sim điện thoại).

2.4. Tịch thu và tiêu hủy:

- 1,2831 gam Methamphetamine còn lại sau giám định.

- 6,4003 gam Methamphetamine còn lại sau giám định.

- 02 hộp quẹt gas.

- 01 chai nhựa, nắp chai được đục hai lỗ, một lỗ được gắn một đoạn ống nhựa màu xanh, một lỗ được gắn một đoạn ống thủy tinh có một đầu hình cầu.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28 tháng 5 năm 2020, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

3. Về án phí:

- Bị cáo Ngô Đại P phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Nhật Hồng N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29 tháng 9 năm 2020) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố C;
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố C;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ - Công an thành phố C;
- Chi cục THA dân sự thành phố C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thành Trung